TOÀ ÁN NHÂN DÂN	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
THÀNH PHỐ HẠ LONG	**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
TỈNH QUẢNG NINH	
Bản án số: 364/2020/HS-ST	
Ngày: 02/12/2020	

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẠ LONG, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Đức và ông Trần Xuân Giới

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tuyết, là Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân thành phố Hạ Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái - tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn T Anh - Kiểm sát viên

Ngày 02/12/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 376/2020/TLST-HS ngày 05/11/2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 373/2020/QĐXXST-HS ngày 17/11/2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Trường H (**Tên gọi khác: không), sinh ngày 1x/x/198x, tại Tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ x, khu x, phường T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch:Việt Nam; con ông Ngô Trường G, sinh năm 19xx và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 19xx; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: không; Nhân thân:

- Ngày 27/8/2002 bị Tòa án nhân dân Tối Cao xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản" và 06 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt cả 02 tội là 15 năm tù. Ngày 06/9/2015, chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành xong phần thi hành án dân sự sự trong vụ án hình sự; người được yêu cầu thi hành án không có đơn thi hành án.

- Ngày 11/8/2000 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" (khi phạm tội dưới 18 tuổi). Ngày

05/01/2001, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 01/3/2000, thi hành xong phần thi hành án dân sự

Bị bắt khẩn cấp và áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 08/8/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Trường G (**Tên gọi khác: không), sinh ngày xx/x/198x, tại Tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ x, khu x, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch:Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 19xx và bà Lê Thị Hồ N, sinh năm 19xx; Tiền án, tiền sự: không; Vợ, con: chưa có; bị bắt khẩn cấp, bị áp dụng biện pháp tạm giữ ngày 10/8/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

***Bị hại:** Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 19xx; trú tại: tổ x, khu x, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án*: Ông Nguyễn Đình S, sinh năm 19xx; trú tại: tổ x, khu x, phường T, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

** Người làm chứng:* Anh Nguyễn Anh H, anh Nguyễn Đức M; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*) Quá trình điều tra xác định:

Do cần tiền ăn tiêu nên Ngô Trường H rủ Nguyễn Trường G đi xem có ai sơ hở tài sản thì trộm cắp, G đồng ý. Khoảng 13 giờ ngày 02/8/2020, cả hai đi đến khu nhà trọ thuộc tổ x, khu x, phường Y, thành phố Hạ Long thì H phát hiện thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 29V1-4115 dựng trước cửa phòng trọ (phòng trọ thứ 3 của dãy nhà trọ), chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện. Quan sát xung quanh các phòng trọ đều đóng cửa, không có ai trông coi, H nói với G trộm chiếc xe mô tô trên thì G đồng ý. Tiếp đó, H đi đến vị trị chiếc xe mô tô, ngồi lên xe, rồi dùng chân đẩy giật lùi về phía cổng khu nhà trọ, còn G đứng ngoài cảnh giới. Khi H lùi xe gần ra đến cổng thì G lại gần đỡ phần đuôi xe, cả hai đưa được xe ra khu vực đường dân sinh. Sau đó, G điều khiển xe chở H đến nơi ở của H tại phòng trọ thuộc tổ x, khu x, phường Y, thành phố Hạ Long. Khi về đến phòng trọ, cả hai dùng cờ-lê tháo rời biển kiểm soát ra khỏi xe. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, G điều khiển xe chở H cầm theo biển kiểm soát của

xe. Trên đường đi H đã vứt chiếc biển kiểm soát xuống bãi rác thuộc tổ x, khu x, phường Y, thành phố Hạ Long, còn G tiếp tục điều khiển xe chở H đến nhà ông Nguyễn Đình S, ở tại: tổ x, khu x, phường T, thành phố Hạ Long. Khi gặp ông S, H nói chiếc xe trên là của G, do cần tiền tiêu nên muốn cầm cố lấy số tiền 2.500.000đ. Nghe H nói vậy, ông S đã đồng ý và đưa cho H, G số tiền 2.500.000đ. Sau đó, G chia cho H số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), số tiền còn lại G giữ. H và G đã chi tiêu hết số tiền trên.

Ngày 08/8/2020, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Ngô Trường H và thu giữ: 01 chiếc quần sóoc vải kaki màu Ghi, cạp quần có ghi chữ Pull 6 Bear; 01 áo phông có cổ màu Đen ngắn tay; 01 áo phông ngắn tay màu Xanh -Trắng; 01 cờ - lê bằng kim loại sáng màu kích thước dài 14cm, có dòng chữ YELT USAStandard.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 148 ngày 10/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ, số máy 5030761, số khung 5213442, trị giá: 3.720.000đ (ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

- Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án nêu trên.

- Bị hại anh Nguyễn Văn T khai: vào hồi 11 giờ ngày 02/8/2020, anh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 29V1 – 4115 đến nơi ở của chị Nguyễn Thị T tại phòng trọ thuộc tổ x, khu x, phường Y, thành phố Hạ Long để nghỉ. Khi về đến phòng trọ anh T dựng xe trước cửa, có khóa cổ xe nhưng không khóa càng. Khi vào phòng trọ, do quên nên anh T vẫn để chìa khóa xe trong ổ khóa xe. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, anh T ngủ dậy mở cửa phòng trọ nhìn ra thì không thấy chiếc xe trên đâu nữa nên đã đến Cơ quan Công an trình báo.Về nguồn gốc chiếc xe trên do anh T mua tại cửa hàng Motor Bình Minh, tại 62B, An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội vào khoảng tháng 7 năm 2019 với giá 10.000.000đồng. Nay anh T không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì về tài sản.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đình S khai: Khoảng 15 giờ ngày 02/8/2020, khi anh S đang ở nhà tại tổ x, khu x, phường T, thành phố Hạ Long thì thấy anh Ngô Trường H (là người quen của anh S) cùng một nam thanh niên (anh S không quen biết) đi xe máy đến nhà. Cả hai đi trên chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ không gắn biển kiểm soát. Khi gặp, H nói với anh S chiếc xe trên là của nam thanh niên đi cùng, do đang cần tiền gấp nên muốn vay anh S số tiền 2.500.000đồng và để lại chiếc xe trên để làm tin. Do anh H là người quen biết nên anh S đồng ý và đưa cho H và nam thanh niên số tiền trên. Khi biết chiếc xe trên do phạm tội mà có, anh S đã tự nguyện giao nộp chiếc xe

trên cho Cơ quan điều tra. Anh S khẳng định không biết nguồn gốc chiếc xe trên do trộm cắp mà có và không yêu cầu H, G phải hoàn trả số tiền 2.500.000đ.

- Tại các sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản xác định hiện trường thể hiện: Ngô Trường H, Nguyễn Trường G đã xác định địa điểm trộm cắp tài sản là nơi ở của chị Nguyễn Thị Hoan, tại nhà trọ số nhà xx, ngõ xx, đường Lê Lợi, thuộc tổ x, khu x, phường Y, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

- Tại Biên bản nhận dạng ngày 10/8/2020, thể hiện: các bị cáo đã nhận dạng nhau qua bản ảnh số 01, số 02 do Cơ quan điều tra lập; anh S không nhận dạng được Nguyễn Trường G.

- Tại các biên bản làm việc ngày 08/8/2020, ngày 10/8/2020, thể hiện: Cơ quan điều tra cho Ngô Trường H, Nguyễn Trường G xem, nhận dạng qua hình ảnh camera thu giữ tại khu nhà trọ. Kết quả: các bị cáo đều khẳng định 02 người đàn ông trong hình ảnh camera chính là các bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 344/CT-VKSHL ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Ngô Trường Hải, Nguyễn Trường G về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

*)Tại phiên tòa:

* Các cáo có lời khai hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra. Ngoài ra, các bị cáo khai số tiền 2.500.000đồng do phạm tội mà có, đã chia nhau mỗi bị cáo 1.000.000đ, số tiền còn lại các bị cáo cùng nhau ăn tiêu hết.

* Trong phần tranh luận: Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị HĐXX:

- Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt: Ngô Trường H từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 08/8/2020.

- Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt Nguyễn Trường G từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 10/8/2020.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Truy thu, sung ngân sách Nhà nước, số tiền 2.500.000 đồng do các bị cáo phạm tội mà có.Trong đó, truy thu đối với mỗi bị cáo số tiền 1.250.000đồng.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc quần sóoc vải kaki màu Ghi; 01 áo phông có cổ màu Đen ngắn tay; 01 áo phông ngắn tay màu Xanh - Trắng; 01 cờ - lê bằng kim loại.

Các Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

**Các Bị cáo nói lời sau cùng:* Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Xét lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản nhận dạng, các tài liệu về hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/8/2020, tại nhà trọ số nhà xx, ngõ xx, đường Lê Lợi, thuộc tổ x, khu x, phường Y, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh, Ngô Trường H, Nguyễn Trường G đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 29V1 - 4115 của anh Nguyễn Văn T, trị giá 3.720.000đ (ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác.

Do đó, hành vi như nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây , thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Các bị cáo nhận thức rõ quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của mọi người pH được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do lối sống buông thả, thích hưởng thụ, lười lao động nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo H, khi cần tiền tiêu đã nảy sinh ngay ý định trộm cắp tài sản và lôi kéo bị cáo G cùng thực hiện. Đối với bị cáo G, khi được bị cáo H khởi xướng đã tiếp nhận ý chí và thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực. Ngay sau khi chiếm đoạt được tài sản các bị cáo đã thể hiện ý chí đến cùng tẩu tán được tài sản để lấy tiền tiêu, bằng cách cùng nhau tháo và mang vứt đi biển kiểm soát xe nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng, rồi cầm cố chiếc xe trên lấy số tiền 2.500.000đ. Hành vi phạm tội của các bị cáo thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trên địa bàn thành phố. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo, mới có tác dụng giáo dục và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét vai trò của các bị cáo trong vụ án: bị cáo H có vai trò là người khởi xướng, người thực hành, là vai trò chính trong vụ án. Bị cáo G giữ vai trò là người giúp sức, thực hành, sau vai trò bị cáo H.

Xét về nhân thân: Căn cứ vào lý lịch của bị cáo H nêu trên, có cơ sở xác định bị cáo đã nhiều lần bị đưa ra xét xử và pH chấp hành hình phạt 15 năm 06 tháng tù, nhưng vẫn không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội, cho thấy bị cáo là đối tượng khó cải tạo, nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo G phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có việc làm ổn định, nên không áp dụng.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 29V1 – 4115, số máy 5030761, số khung 5213442, theo kết quả tra cứu tại phòng CSGT ĐB-DS Công an tỉnh Quảng Ninh xác định xe đăng ký mới ngày 29/3/2006, tên chủ xe là anh Nguyễn Anh H. Quá trình điều tra anh Hoàng có lời khai xác nhận nội dung tra cứu như trên là đúng, đến năm 2018 đã bán lại cho người khác. Anh Nguyễn Đức M khai mua chiếc xe trên vào năm 2018 của một nam thanh niên, đến tháng 07 năm 2019 đã bán cho anh Nguyễn Văn T (thể hiện tại giấy bán xe đề ngày 15/7/2019). Bị hại anh Nguyễn Văn T khai mua xe tại cửa hàng xe Bình Minh như lời khai của anh Minh. Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên, bị hại khai đã được nhận xe và không yêu cầu bồi thường gì về tài sản, nên không xét.

+ Đối với số tiền 2.500.000 đồng do các bị cáo phạm tội mà có, cần truy thu, sung ngân sách nhà nước. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, cần truy thu đối với mỗi bị cáo số tiền 1.250.000đồng. Đối với anh S, quá trình điều tra có lời khai không yêu cầu các bị cáo pH hoàn trả số tiền trên, nên không xét.

+ 01 quần sóoc vải kaki màu ghi; 02 chiếc áo phông ngắn tay, trong đó một chiếc màu Đen, 01 chiếc màu Xanh - Trắng; 01 cờ- lê bằng kim loại thu giữ qua khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Ngô Trường H vào ngày 08/8/2020, là vật không còn giá trị. Tại phiên tòa, Ngô Trường H không yêu cầu trả lại các tài sản trên, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

[8]Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được Cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[9] Về án phí sơ thẩm: các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[11] Liên quan trong vụ án: Đối với anh Nguyễn Đình S có hành vi cầm cố chiếc xe mô tô nêu trên, nhưng quá trình điều tra xác định anh S không biết tài sản đó do các bị cáo phạm tội mà có, nên không đủ căn cứ để xử lý về hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Ngô Trường H, Nguyễn Trường G phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

[2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Ngô Trường H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 08/8/2020.

[3] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Nguyễn Trường G 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 10/8/2020.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Truy thu, sung ngân sách Nhà nước đối với mỗi bị cáo số tiền 1.250.000đồng (một triệu hai trăm nghìn đồng) do phạm tội mà có.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 quần sóoc vải kaki màu Ghi; 01 áo phông ngắn tay cổ màu Đen ; 01 áo phông ngắn tay màu Xanh - Trắng; 01 cờ - lê bằng kim loại.

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Hạ Long;
- Cơ quan ĐTCATP Hạ Long;
- Nhà tạm giữ CATP Hạ Long;
- Những người tham gia tố tụng;

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng

- Lưu HS+THA+VP.

TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HẠ LONG** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 364/2020/HS-ST

Ngày: 02/12/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ A, TỈNH QUẢNG NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Thị Hồng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Minh Đức và ông Trần Xuân Giới

Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Thị Tuyết, là Thư ký Tòa án của Toà án nhân dân thành phố Hạ Long.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái - tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn T Anh - Kiểm sát viên

Ngày 02/12/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 376/2020/TLST-HS ngày 05/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 373/2020/QĐXXST-HS ngày 17/11/2020, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Ngô Trường H (**Tên gọi khác: không), sinh ngày 12/6/1983, tại Tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 3, khu 1, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: Lớp 09/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch:Việt Nam; con ông Ngô Trường G, sinh năm: 1961 và bà Nguyễn Thị Thoa, sinh năm: 1960; Vợ, con: chưa có; Tiền sự: không; Tiền án: không; Nhân thân:

- Ngày 27/8/2002 bị Tòa án nhân dân Tối Cao xử phạt 09 năm tù về tội "Cướp tài sản" và 06 năm tù về tội "Cưỡng đoạt tài sản", tổng hợp hình phạt cả hai tội là 15 năm tù. Ngày 06/9/2015, chấp hành xong hình phạt tù, chưa chấp hành xong phần thi hành án dân sự sự trong vụ án hình sự; người được yêu cầu thi hành án không có đơn thi hành án.

- Ngày 11/8/2000 bị Tòa án nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 06 tháng tù, về tội "Trộm cắp tài sản" (khi phạm tội dưới 18 tuổi). Ngày

05/01/2001, chấp hành xong hình phạt tù. Ngày 01/3/2000, thi hành xong phần thi hành án dân sự

Bị bắt khẩn cấp và áp dụng biện pháp tạm giữ 08/8/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Trường G (**Tên gọi khác: không), sinh ngày 28/8/1984, tại Tỉnh Quảng Ninh; Nơi cư trú: Tổ 7, khu 2, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: Lớp 12/12; Dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch:Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đường, sinh năm: 1957 và bà Lê Thị Hồ Nguyệt, sinh năm: 1957; Tiền án, tiền sự: không; Vợ, con: chưa có; bị bắt khẩn cấp, bị áp dụng biện pháp tạm giữ từ ngày 10/8/2020, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh; có mặt tại phiên tòa.

*****_Bị hại:_ Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1993; trú tại: tổ 5, khu 1, phường Y, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

* _Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án_: Ông Nguyễn Đình S, sinh năm 1958; trú tại: tổ 3, khu 1, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt.

* _Người làm chứng:_ Anh Nguyễn Anh Hoàng, anh Nguyễn Đức Minh; đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

*) Quá trình điều tra xác định:

Do cần tiền ăn tiêu nên Ngô Trường H rủ Nguyễn Trường G đi xem có ai sơ hở tài sản thì trộm cắp, G đồng ý. Khoảng 13 giờ ngày 02/8/2020, cả hai đi đến khu nhà trọ thuộc tổ 1, khu 5, phường Y, thành phố Hạ Long thì H phát hiện thấy có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát 29V1-4115 dựng trước cửa phòng trọ (phòng trọ thứ 3 của dãy nhà trọ), chìa khóa vẫn cắm ở ổ khóa điện. Quan sát xung quanh các phòng trọ đều đóng cửa, không có ai trông coi, H nói với G trộm chiếc xe mô tô trên thì G đồng ý. Tiếp đó, H đi đến vị trị chiếc xe mô tô, ngồi lên xe, rồi dùng chân đẩy giật lùi về phía cổng khu nhà trọ, còn G đứng ngoài cảnh giới. Khi H lùi xe gần ra đến cổng thì G lại gần đỡ phần

đuôi xe, cả hai đưa được xe ra khu vực đường dân sinh. Sau đó, G điều khiển xe chở H đến nơi ở của H tại phòng trọ thuộc tổ 5, khu 1, phường Y, thành phố Hạ Long. Khi về đến phòng trọ, cả hai dùng cờ-lê tháo rời biển kiểm soát ra khỏi xe. Đến khoảng 15 giờ cùng ngày, G điều khiển xe chở H cầm theo biển kiểm soát của xe. Trên đường đi H đã vứt chiếc biển kiểm soát xuống bãi rác thuộc tổ 6, khu 1, phường Y, thành phố Hạ Long, còn G tiếp tục điều khiển xe chở H đến nhà ông Nguyễn Đình S, ở tại: tổ 3, khu 1, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long. Khi gặp ông S, H nói chiếc xe trên là của G, do cần tiền tiêu nên muốn cầm cố lấy số tiền 2.500.000đ. Nghe H nói vậy, ông S đã đồng ý và đưa cho H, G số tiền 2.500.000đ. Sau đó, G chia cho H số tiền 1.000.000đ (một triệu đồng), số tiền còn lại G giữ. H và G đã chi tiêu hết số tiền trên.

Ngày 08/8/2020, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Ngô Trường H và thu giữ: 01 chiếc quần sóoc vải kaki màu Ghi, cạp quần có ghi chữ Pull 6 Bear; 01 áo phông có cổ màu Đen ngắn tay; 01 áo phông ngắn tay màu Xanh -Trắng; 01 cờ - lê bằng kim loại sáng màu kích thước dài 14cm, có dòng chữ YELT USAStandard.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 148 ngày 10/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Hạ Long, kết luận: 01 xe mô tô nhãn hiệu Wave, màu sơn đỏ, số máy 5030761, số khung 5213442, giá trị là 3.720.000đ (ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

- Tại Cơ quan điều tra các bị cáo khai nhận đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như nội dung vụ án nêu trên.

- Bị hại anh Nguyễn Văn T khai: vào hồi 11 giờ ngày 02/8/2020, anh T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 29V1 – 4115 đến nơi ở của chị Nguyễn Thị Thoan tại phòng trọ thuộc tổ 1, khu 5, phường Y, thành phố Hạ Long để nghỉ. Khi về đến phòng trọ anh T dựng xe trước cửa, có khóa cổ xe nhưng không khóa càng. Khi vào phòng trọ, do quên nên anh T vẫn để chìa khóa xe trong ổ khóa xe. Đến khoảng 13 giờ cùng ngày, anh T ngủ dậy mở cửa phòng trọ nhìn ra thì không thấy chiếc xe trên đâu nữa nên đã đến Cơ quan Công an trình báo.Về nguồn gốc chiếc xe trên do anh T mua tại cửa hàng Motor Bình Minh, tại 62B, An Dương, Yên Phụ, Tây Hồ, Hà Nội vào khoảng tháng 7 năm 2019 với giá 10.000.000đồng. Nay anh T không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì về tài sản.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đình S khai: Khoảng 15 giờ ngày 02/8/2020, khi anh S đang ở nhà một mình ở tại tổ 3, khu 1, phường Trần Hưng Đạo, thành phố Hạ Long thì thấy anh Ngô Trường H (là người quen của anh S) cùng một nam thanh niên (anh S không quen biết) đi xe máy đến nhà. Cả hai đi trên chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ không gắn biển kiểm soát. Khi gặp, H nói với anh S chiếc xe trên là của nam thanh niên đi cùng, do đang cần tiền gấp nên muốn vay anh S số tiền 2.500.000đồng và để lại chiếc xe trên để làm tin. Do anh H là người quen biết nên anh S đồng ý và đưa cho H và nam thanh niên số tiền trên. Anh S đã tự nguyện giao nộp chiếc xe trên cho Cơ quan điều tra và khẳng định không biết nguồn gốc chiếc xe trên do trộm cắp mà có. Nay anh S không yêu cầu 02 nam thanh niên trên hoàn trả số tiền 2.500.000đ.

- Tại các sơ đồ hiện trường, bản ảnh hiện trường, biên bản xác định hiện trường thể hiện: Ngô Trường H, Nguyễn Trường G đã xác định địa điểm trộm cắp tài sản là nơi ở của chị Nguyễn Thị Hoan, tại nhà trọ số nhà 40B, ngõ 15, đường Lê Lợi, thuộc tổ 1, khu 5, phường Y, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh.

- Tại Biên bản nhận dạng ngày 10/8/2020, thể hiện: các bị cáo đã nhận dạng nhau qua bản ảnh số 01, số 02 do Cơ quan điều tra lập; anh S không nhận dạng được Nguyễn Trường G.

- Tại các biên bản làm việc ngày 08/8/2020, ngày 10/8/2020, thể hiện: Cơ quan điều tra cho Ngô Trường H, Nguyễn Trường G xem, nhận dạng qua hình ảnh camera thu giữ tại khu nhà trọ. Kết quả: các bị cáo đều khẳng định 02 người đàn ông trong hình ảnh camera chính là các bị cáo.

Tại bản Cáo trạng số 344/CT-VKSHL ngày 03/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố bị cáo Ngô Trường Hải, Nguyễn Trường G về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

*)Tại phiên tòa:

* Các cáo có lời khai hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra. Ngoài ra, các bị cáo khai số tiền 2.500.000đồng do phạm tội mà có, đã chia nhau mỗi bị cáo 1.000.000đ, số tiền còn lại các bị cáo cùng nhau ăn tiêu hết.

* Trong phần tranh luận: Kiểm sát viên - Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị HĐXX:

- Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt: Ngô Trường H từ 12 đến 15 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 08/8/2020.

- Căn cứ điểm khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

+ Xử phạt Nguyễn Trường G từ 09 đến 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản", thời hạn tù tính từ ngày bị bắt: Ngày 10/8/2020.

- Về hình phạt bổ sung: không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: căn cứ điểm b, khoản 1, Điều 47 Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c, khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

+ Truy thu, số tiền 2.500.000 đồng do các bị cáo cầm cố chiếc xe trên cho anh S mà có.Trong đó, truy thu đối với mỗi bị cáo số tiền 1.250.000đồng.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 chiếc quần sóoc vải kaki màu Ghi; 01 áo phông có cổ màu Đen ngắn tay; 01 áo phông ngắn tay màu Xanh - Trắng; 01 cờ - lê bằng kim loại

Các Bị cáo không tranh luận gì với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát.

**Các Bị cáo nói lời sau cùng:* Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Hạ Long, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hạ Long, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Nhận định của Hội đồng xét xử về những chứng cứ xác định bị cáo có

tội, về tính chất, mức độ hành vi phạm tội:

Xét lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa phù hợp với nhau; phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án; phù hợp với vật chứng thu giữ, biên bản nhận dạng, các tài liệu về hiện trường cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: khoảng 13 giờ 30 phút ngày 02/8/2020, tại nơi ở của chị Nguyễn Thị Hoan, là nhà trọ số nhà 40B, ngõ 15, đường Lê Lợi, thuộc tổ 1, khu 5, phường Y, thành phố Hạ Long, Quảng Ninh, Ngô Trường H, Nguyễn Trường G đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 29V1 – 4115 của anh Nguyễn Văn T, trị giá 3.720.000đ (ba triệu bảy trăm hai mươi nghìn đồng).

Các bị cáo có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi do lỗi cố ý, xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của người khác.

Do đó, hành vi như nêu trên của các bị cáo đã cấu thành tội: "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự. Vì vậy, Bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Móng Cái, tỉnh Quảng Ninh truy tố các bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

Điều 173 Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây , thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

Các bị cáo nhận thức rõ quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của mọi người pH được tôn trọng và được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm đến tài sản của người khác là vi phạm pháp luật. Nhưng do lối sống buông thả, thích hưởng thụ, lười lao động nên các bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Đối với bị cáo H, khi cần tiền tiêu đã nảy sinh ngay ý định trộm cắp tài sản và lôi kéo bị cáo G cùng thực hiện. Đối với bị cáo G, khi được bị cáo H khởi xướng đã tiếp nhận ý chí và thực hiện hành vi phạm tội một cách tích cực. Ngay sau khi chiếm đoạt được tài sản các bị cáo đã thể hiện ý chí đến cùng tẩu tán được tài sản để lấy tiền tiêu xài, bằng cách cùng nhau tháo và mang vứt đi biển kiểm soát xe nhằm tránh sự phát hiện của cơ quan chức năng, rồi cầm cố chiếc xe trên lấy số tiền 2.500.000đh vi phạm tội của thể hiện sự coi thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trên địa bàn thành phố. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù tương

xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, mới có tác dụng giáo dục và phục vụ công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

Xét vai trò của các bị cáo: bị cáo H có vai trò là người khởi xướng, người thực hành, là vai trò chính trong vụ án. Bị cáo G giữ vai trò là người giúp sức, thực hành, sau vai trò bị cáo H.

Xét về nhân thân: Căn cứ vào lý lịch của bị cáo H nêu trên, có căn cứ xác định bị cáo đã nhiều lần bị đưa ra xét xử và pH chấp hành hình phạt 15 năm 06 tháng tù, nhưng bị cáo vẫn không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cho thấy bị cáo là đối tượng khó cải tạo, nên cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đều có thái độ thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Riêng bị cáo G phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ qui định tại điểm i khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: tại khoản 5 Điều 173 của Bộ luật hình sự quy định người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền. Tuy nhiên, xét bị cáo không có việc làm ổn định, nên không áp dụng.

[6] Về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự:

+ Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn đỏ, biển kiểm soát: 29V1 – 4115, số máy 5030761, số khung 5213442, Bị hại anh Nguyễn Văn T khai mua tại cửa hàng xe Bình Minh. Cơ quan điều tra tiến hành tra cứu tại phòng CSGT ĐB-DS Công an tỉnh Quảng Ninh xác định chủ xe là anh Nguyễn Anh Hoàng và đăng ký mới ngày 29/3/2006. Quá trình điều tra anh Hoàng có lời khai xác nhận nội dung tra cứu như trên là đúng, đến năm 2018 đã bán lại cho người khác. Anh Nguyễn Đức Minh khai mua chiếc xe trên vào năm 2018 của một nam thanh niên, đến tháng 07 năm 2019 đã bán cho anh Nguyễn Văn T (thể hiện tại giấy bán xe đề ngày 15/7/2019). Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại chiếc xe trên, bị hại khai đã được nhận xe và không yêu cầu bồi thường gì về tài sản, nên không xét.

+ Đối với số tiền 2.500.000 đồng do các bị cáo phạm tội mà có, cần truy thu, sung ngân sách nhà nước. Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại phiên tòa, cần truy thu đối với mỗi bị cáo số tiền 1.250.000đồng. Đối với anh S, quá trình điều tra có lời khai không yêu cầu các bị cáo pH hoàn trả số tiền trên nên không xét.

+ 01 quần sóoc vải kaki màu ghi; 02 chiếc áo phông ngắn tay, trong đó một chiếc màu Đen, 01 chiêc màu Xanh - Trắng; 01 cờ- lê bằng kim loại sáng thu giữ qua khám xét khẩn cấp tại nơi ở của Ngô Trường H vào ngày 08/8/2020, là vật không còn giá trị. Tại phiên tòa, Ngô Trường H không yêu cầu trả lại các tài sản trên, nên cần tịch thu, tiêu hủy.

7] Về lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát: Xét những chứng cứ mà Kiểm sát viên dùng để chứng minh hành vi phạm tội của các bị cáo đã được Cơ quan điều tra thu thập theo đúng trình tự, thủ tục mà Bộ luật tố tụng Hình sự quy định; Tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản như bản cáo trạng của Viện kiểm sát. Nên lời buộc tội của Kiểm sát viên về tội danh, khung hình phạt, tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo là có căn cứ, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí sơ thẩm: các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9] Về quyền kháng cáo: các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[10] Liên quan trong vụ án: Đối với anh Nguyễn Đình S có hành vi cầm cố chiếc xe mô tô nêu trên, nhưng quá trình điều tra xác định anh S không biết tài sản đó do các bị cáo phạm tội mà có, nên không đủ căn cứ để xử lý về hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

[1] Tuyên bố: Ngô Trường H, Nguyễn Trường G phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

[2] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Ngô Trường H 12 (mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 08/8/2020.

[3] Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật Hình sự;

- Xử phạt: Nguyễn Trường G 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt: ngày 10/8/2020.

[4] Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b, khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; khoản 1, điểm c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Truy thu, sung ngân sách Nhà nước số tiền 2.500.000đ (hai triệu lăm trăm nghìn đồng) do các bị cáo phạm tội mà có. Trong đó, truy thu đối với mỗi bị cáo số tiền 1.250.000đồng.

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 quần sóoc vải kaki màu ghi; 01 áo phông ngắn tay cổ màu Đen ngắn tay; 01 áo phông ngắn tay màu Xanh - Trắng; 01 cờ - lê bằng kim loại

[5] Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a, khoản 1, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án, buộc mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

[6] Về quyền kháng cáo: Căn cứ khoản 1, 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIEN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND TP. Móng Cái;
- Cơ quan ĐTCATP Móng Cái;
- Nhà tạm giữ CATP Móng Cái;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS+THA+VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Hồng